

Bản án số: 46/2021/HS-ST
Ngày 19- 10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Tấn Đồng**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Dương Sinh Huy**

Ông **Lê Hoàng Minh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thị Hoàng Cúc**, là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít tham gia phiên tòa:
Ông **Võ Nhựt Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2021/HS-ST ngày 09 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Thanh T, sinh năm 1984 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long.

Nơi cư trú số 159/42/12A, đường N, Phường 1, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn) lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn M1 (chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc S; chưa có vợ và con; tiền án: 02 tiền án. Ngày 28/11/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 06 năm tù về tội: Cố ý gây thương tích và ngày 22/10/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản; tiền sự: Không; nhân thân đã có án tích, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2021 đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà **Nguyễn Thị Ngọc S**, sinh năm 1964; địa chỉ cư trú số 159/42/12A, đường N, Phường 1, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 29/5/2021, bị cáo Phạm Thanh T điều khiển xe mô tô biển số 68K1 – 042.32 từ nhà đi đến khu vực cầu Ông Me, thuộc xã L1, huyện L2,

tỉnh Vĩnh Long để mua ma túy về sử dụng, khi đến địa điểm trên thì T gặp một người phụ nữ (không xác định được họ tên và địa chỉ) mua ma túy đá với số tiền 400.000 đồng. Sau khi nhận tiền thì người phụ nữ này chỉ cho T số ma túy bán được cất giấu bên trong bao thuốc lá màu trắng hiệu JET để trong bụi cỏ cặp lề lộ cách đó khoảng 10 mét, rồi điều khiển xe mô tô đi. Sau khi người phụ nữ đi thì T đi lại bụi cỏ lấy bao thuốc lá lên và mở ra xem thì nhìn thấy bên trong có 01 (một) bịch nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy, nên đóng nắp bao thuốc lá lại và cầm trên tay trái điều khiển xe mô tô biển số 68K1 – 042.32 đi tìm nơi sử dụng.

Khi T điều khiển xe mô tô đi đến ngã tư gần cầu Chợ Cua thì rẽ phải theo đường Huyện 30 hướng về xã L3, huyện M, đi được một đoạn đường khoảng 50 mét thì T dừng xe lại và nhét bao thuốc lá có chứa chất ma túy vào bên trong áo thun màu đen trên vai trái cất giấu và tiếp tục điều khiển xe mô tô đến nhà trọ 154, thuộc ấp L4, xã L3, huyện M để thuê phòng trọ sử dụng ma túy. Khi vào nhà trọ T đậu xe mô tô ở khu vực bên trong nhà trọ và đi bộ vào dãy phòng trọ, Tân vừa đi đến trước cửa phòng số 04, dự định điện thoại cho bạn đem cái nỏ thủy tinh đến để sử dụng, chưa kịp điện thoại thì lúc này khoảng 23 giờ cùng ngày lực lượng Công an huyện M phối hợp với Công an xã L3 đến tiến hành kiểm tra phát hiện và thu giữ niêm phong 01 (một) bịch nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy đá và 01 (một) bao thuốc lá màu trắng nhãn hiệu JET.

Tại kết luận giám định số: 290/KLGĐ – PC09 ngày 01 tháng 6 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận như sau:

Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong trong bao thư gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,9848 gam, loại Methamphetamine.

Đến ngày 07 tháng 6 năm 2021, bị cáo T bị khởi tố về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình.

Về vật chứng: 01 (một) bịch nylon có chứa chất ma túy loại Methamphetamine sau khi giám định còn lại có khối lượng 0,9227 gam và 01 (một) bao thuốc lá màu trắng nhãn hiệu JET có liên quan trực tiếp đến vụ án nên tiếp tục tạm giữ chờ xử lý.

Đối với các đồ vật và phương tiện đã tạm giữ: 01 (một) xe mô tô biển số 68K1 – 042.32. Cơ quan điều tra Công an huyện M đã chứng minh đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà S (mẹ ruột của bị cáo) mua lại của người khác nhưng chưa sang tên quyền sở hữu, cho bị cáo T mượn làm phương tiện để đi lại. Khi bị cáo T lấy phương tiện trên để đi mua ma túy thì bà S hoàn toàn không hay biết nên đã trả lại phương tiện trên cho bà S xong.

Đối với người phụ nữ (không xác định được họ tên và địa chỉ) đã bán ma túy cho T về sử dụng. Hiện nay Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm việc được tiến hành xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 46/CT-VKS.HMT ngày 09 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo Phạm Thanh T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất

ma túy, theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị áp dụng điểm o khoản 2, khoản 5 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Đề nghị tuyên bố bị cáo Phạm Thanh T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy và về án phí buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận mình có tội và không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, tỉnh Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thanh T khai nhận: Bị cáo là người đã 02 (hai) lần bị kết án chưa được xóa án tích; trong đó có 01 (một) lần bị kết án với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm. Vào lúc 23 giờ 00 phút ngày 29 tháng 5 năm 2021, tại nhà trọ 154, thuộc ấp L4, xã L3, huyện M, tỉnh Vĩnh Long bị cáo có tàng trữ 01 (một) bịch nylon chứa ma túy, loại Methamphetamine, trong bao thuốc lá màu trắng nhãn hiệu JET, có khối lượng 0,9848 gam.

Xét; lời khai của bị cáo là phù hợp với nội dung cáo trạng và lời buộc tội của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả giám định, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Phạm Thanh T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Như chúng ta đều biết, ma túy là chất hướng thần. Người sử dụng sẽ bị kích thích, ức chế thần kinh hoặc gây ảo giác, người sử dụng nhiều sẽ gây nghiện, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, dễ kích động thần kinh theo hướng tiêu cực, làm suy giảm khả năng lao động, dễ dẫn đến những tệ nạn xã hội khác như: Trộm cắp, cướp giật hoặc là một trong những nguyên nhân dẫn đến căn bệnh HIV. Nhà nước thống nhất quản lý và nghiêm cấm những hành vi trồng, sản xuất, vận chuyển, tàng

trữ, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy. Mọi hành vi vi phạm đều phải bị xử lý theo quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo không những vi phạm pháp luật mà còn gây bất bình trong xã hội, làm mất trật tự ở địa phương. Đi ngược lại chủ trương của Đảng và Nhà nước về cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư. Bị cáo là người đã nhiều lần bị kết án nhưng không biết ăn năn hối cải mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì thế cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, xét bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo. Nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì hiện nay bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có thu nhập.

[3] Đối với người phụ nữ (không xác định được họ tên và địa chỉ) đã bán ma túy cho bị cáo. Hiện nay Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm việc được tiến hành xử lý sau.

[4] Về vật chứng: 01 (một) bịch nylon có chứa chất ma túy loại Methamphetamine sau khi giám định còn lại có khối lượng 0,9227 gam và 01 (một) bao thuốc lá màu trắng nhãn hiệu JET.

Xét; đối với chất ma túy là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ và bao thuốc lá không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2, khoản 5 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Phạt bị cáo Phạm Thanh T 05(năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/5/2021.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bịch nylon có chứa chất ma túy loại Methamphetamine sau khi giám định còn lại có khối lượng 0,9227 gam (đã niêm phong).

- 01 (một) bao thuốc lá màu trắng nhãn hiệu JET (bị dẹp lại).

(Vật chứng trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện M đang quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 9 năm 2021)

3. Án phí: Buộc bị cáo Phạm Thanh T phải chịu số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được qui định theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND Phường 1, TP V;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trương Tấn Đồng